

Số:1326/2022/QĐST-HNGĐ

Củ Chi, ngày 30 tháng 8 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CỬ CHI, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Căn cứ các Điều 149, 212, 213; khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các điều 51, 55 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 1098/2022/TLST/HNGĐ ngày 22 tháng 7 năm 2022, về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn” gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Ông Lâm Văn M, sinh năm: 1975

Địa chỉ: 9/2B Hồ Văn T, tổ 9, ấp Đình, xã Tân Phú Trung, huyện Củ Chi, Tp Hồ Chí Minh.

Và bà Đào Thị Thu Th, sinh năm: 1976

Địa chỉ: 9/2B Hồ Văn T, tổ 9, ấp Đình, xã Tân Phú Trung, huyện Củ Chi, Tp Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Lâm Văn M và bà Đào Thị Thu Th tự nguyện kết hôn và được Ủy ban nhân dân phường Thới An, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh cấp giấy chứng nhận kết hôn số: 35, quyển số 01/98 ngày 19/6/1998.

Nhận thấy, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên các bên thống nhất yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Các đương sự khai có 03 con chung tên Lâm Thị Thùy Tr, sinh năm: 1996; Lâm Thị Hà P, sinh năm: 1999 và Lâm Toàn Th, sinh năm: 2000 (tất cả con đều đã trưởng thành)

[3] Về tài sản chung: Đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

[4] Về nợ chung: Đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

Tòa án đã tiến hành hòa giải đoàn tụ cho ông Lâm Văn M và bà Đào Thị Thu Th, nhưng

các bên vẫn cương quyết ly hôn nên Tòa án lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành.

Xét thấy, việc thuận tình ly hôn giữa ông Lâm Văn M và bà Đào Thị Thu Th là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội và phù hợp với quy định tại Điều 51, Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Lâm Văn M và bà Đào Thị Thu Th thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số: 35, quyển số 01/98 ngày 19/6/1998 do Ủy ban nhân dân phường Thới An, quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 19/6/1998 không còn giá trị pháp lý.

- Về con chung: Có 03 con chung tên Lâm Thị Thùy Tr, sinh năm: 1996; Lâm Thị Hà P, sinh năm: 1999 và Lâm Toàn Th, sinh năm: 2000 (tất cả con đều đã trưởng thành)

- Về tài sản chung: Đôi bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

- Về nợ chung: Đôi bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

2. Về lệ phí: Ông Lâm Văn M và bà Đào Thị Thu Th phải nộp lệ phí là 300.000 đồng, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0045106 ngày 22 tháng 7 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Củ Chi.

3. Các quyền, nghĩa vụ thi hành án của các đương sự được thực hiện tại cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP HCM;
- VKSND huyện Củ Chi;
- Chi cục THADS huyện Củ Chi;
- Đương sự.
- UBND P Thới An, Q12;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Hòa